

Số: /QĐ-TCHQ
1243

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trong lĩnh vực hải quan

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan năm 2014;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện hệ thống pháp luật tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trong lĩnh vực hải quan và các Biểu mẫu kèm theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1915/QĐ-TCHQ ngày 17/10/2007 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin cho người khai hải quan, người nộp thuế và Quyết định số 2363/QĐ-TCHQ ngày 03/7/2013 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy chế tổ chức đối thoại với người khai hải quan, người nộp thuế của cơ quan Hải quan.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Phòng TM & CN Việt Nam;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Tổng cục trưởng;
- Các Phó Tổng cục trưởng;
- Lưu: VT, PC (2b).

S2

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Mai Xuân Thành

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan,
doanh nghiệp trong lĩnh vực hải quan**

*(Kèm theo Quyết định số **1243/QĐ-TCHQ** ngày **30** tháng **6** năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quy định về đối tượng áp dụng, nguyên tắc, nội dung, hình thức, phạm vi, trách nhiệm của cá nhân, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan trong việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực hải quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức, người lao động trong ngành Hải quan (sau đây gọi là công chức hải quan);

b) Người khai hải quan, người nộp thuế (sau đây gọi là người khai hải quan);

c) Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phương tiện vận tải (sau đây gọi là doanh nghiệp).

Điều 2. Mục đích công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý

1. Phổ biến đến toàn thể công chức hải quan các quy định mới của pháp luật hải quan, pháp luật thuế và pháp luật khác có liên quan để kịp thời nắm vững và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2. Giúp cho người khai hải quan, doanh nghiệp nắm bắt các quy định của pháp luật về hải quan, pháp luật thuế và pháp luật có liên quan; tạo điều kiện thuận lợi để người khai hải quan, doanh nghiệp nâng cao tính tự giác tuân thủ, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

3. Thống nhất và chuẩn hóa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp nhằm từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này tại các đơn vị trong ngành Hải quan.

4. Thống nhất đầu mối thực hiện, đảm bảo chế độ phân công, phân cấp rõ ràng trách nhiệm của cơ quan hải quan các cấp và công chức hải quan trong việc tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

5. Nâng cao tính tự giác tuân thủ, thực hiện nghiêm pháp luật về hải quan, pháp luật thuế và pháp luật có liên quan của công chức hải quan, người khai hải quan, doanh nghiệp và thực hiện cải cách hành chính trong ngành Hải quan.

Điều 3. Yêu cầu của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải được thực hiện chủ động, thường xuyên hoặc theo kế hoạch, có quy mô và hệ thống, thống nhất từ cơ quan Tổng cục Hải quan đến Cục Hải quan các tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Cục Hải quan tỉnh, thành phố), các Chi cục Hải quan và tương đương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch hóa, cung cấp đầy đủ các quy định pháp luật về hải quan, pháp luật thuế và pháp luật có liên quan cho công chức hải quan, người khai hải quan, doanh nghiệp thực hiện, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của ngành Hải quan.

3. Yêu cầu về cơ sở vật chất và trang thiết bị.

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:

a.1) Phòng tiếp dân và giao dịch một cửa thực hiện đón tiếp người khai hải quan, doanh nghiệp đến cơ quan Tổng cục Hải quan yêu cầu được tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý.

a.2) Phòng tiếp dân và giao dịch một cửa được trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc đón tiếp, làm việc với người khai hải quan, doanh nghiệp như: Bàn làm việc, ghế ngồi, tủ đựng tài liệu, giá để tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về hải quan, các văn bản pháp luật khác có liên quan, máy điện thoại, máy fax, máy vi tính có kết nối mạng internet...

b) Tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

Căn cứ điều kiện cụ thể của đơn vị, lãnh đạo Cục Hải quan tỉnh, thành phố xem xét bố trí địa điểm (tại trụ sở Cục, các Chi cục và tương đương) phù hợp để đón tiếp và làm việc khi người khai hải quan, doanh nghiệp đến yêu cầu được tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý.

b.1) Phòng đón tiếp người khai hải quan, doanh nghiệp được trang bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc tiếp đón, làm việc với người khai hải quan, doanh nghiệp như: bàn làm việc, ghế ngồi, tủ đựng tài liệu, giá để tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền pháp luật về hải quan, các văn bản pháp luật khác có liên quan, máy vi tính có kết nối mạng Internet để phục vụ cho việc tra cứu thông tin, tài liệu.

b.2) Có biển báo hướng dẫn đến địa điểm (Phòng đón tiếp) yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp và có hòm thư góp ý để người khai hải quan, doanh nghiệp đóng góp ý kiến.

b.3) Công bố công khai số điện thoại đường dây nóng của Tổng cục Hải quan trên Website của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, và niêm yết tại địa điểm làm thủ tục hải quan.

Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, sử dụng đường dây nóng, tiếp nhận, xử lý tin báo qua đường dây nóng theo đúng quy định tại Quyết định số 3899/QĐ-TCHQ ngày 10/11/2016 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan ban hành Quy chế quản lý sử dụng đường dây nóng và tiếp nhận, xử lý tin báo qua đường dây nóng của Tổng cục Hải quan.

4. Yêu cầu đối với công chức hải quan thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

a) Công chức hải quan được phân công thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải là người nắm vững pháp luật về hải quan, pháp luật thuế, quy trình thủ tục hải quan, nghiệp vụ xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh và các quy định khác có liên quan; có kỹ năng giao tiếp, khả năng thuyết trình và có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao.

b) Khi tiếp xúc với người khai hải quan, doanh nghiệp, công chức hải quan phải mặc trang chế phục theo đúng quy định, có thái độ lịch sự, tôn trọng và sẵn sàng hỗ trợ người khai hải quan, doanh nghiệp.

c) Nghiêm cấm việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật; tiết lộ, trao đổi các thông tin thuộc về bảo vệ bí mật nhà nước, các văn bản mật, các thông tin về quản lý rủi ro hải quan, nghiệp vụ kiểm soát hải quan, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại hoặc các thông tin của người khai hải quan được giữ bí mật theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện theo đúng phạm vi, thẩm quyền được phân công, phân cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, nghiệp vụ được giao.

2. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả, chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, kịp thời, thường xuyên, đáp ứng yêu cầu về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

3. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan, các Cục Hải quan tỉnh, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật về hải quan, pháp luật thuế và được thực hiện thống nhất trong toàn ngành Hải quan.

Điều 5. Hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện theo các hình thức sau:

1. Bảng văn bản.
2. Trực tiếp tại cơ quan Hải quan.
3. Qua điện thoại.
4. Tại trụ sở người khai hải quan, doanh nghiệp.
5. Thông qua tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, tham vấn.
6. Hội nghị đối thoại.
7. Trên trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan.
8. Qua báo chí.
9. Phát hành tờ rơi, ấn phẩm.
10. Điều tra, khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.
11. Một số hình thức khác.

Điều 6. Phân công, phân cấp, trách nhiệm của cơ quan Hải quan trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Phân công, phân cấp.
 - a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:
 - a.1) Vụ Pháp chế:
 - a.1.1) Tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, tổng kết, đánh giá quá trình áp dụng Quy chế này trong toàn Ngành;
 - a.1.2) Đầu mối xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp;
 - a.1.3) Yêu cầu các đơn vị cung cấp thông tin có liên quan đến người khai hải quan, doanh nghiệp để phục vụ xây dựng kế hoạch;

a.1.4) Phối hợp với các cơ quan đơn vị trong và ngoài ngành tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.2) Văn phòng Tổng cục:

a.2.1) Phòng tiếp dân và giao dịch một cửa của cơ quan Tổng cục Hải quan là đầu mối trực tiếp tiếp nhận yêu cầu được cung cấp, hỗ trợ thông tin của người khai hải quan, doanh nghiệp về các nội dung, hình thức do các đơn vị nghiệp vụ thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan được phân công thực hiện.

a.2.2) Văn phòng Tổng cục phân công lãnh đạo đơn vị trực, phân công công chức hải quan tiếp đón người khai hải quan, doanh nghiệp tại Phòng tiếp dân và giao dịch một cửa;

a.2.3) Đầu mối thông tin, liên hệ đến các đơn vị nghiệp vụ được phân công giải quyết yêu cầu cung cấp, hỗ trợ thông tin của người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.3) Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan

a.3.1) Đề xuất nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp theo mảng chuyên môn, nghiệp vụ do đơn vị phụ trách;

a.3.2) Xây dựng bộ tài liệu về nội dung nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị để tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp khi được yêu cầu;

a.3.3) Thành lập Nhóm hoặc phân công công chức làm đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này thuộc phạm vi, lĩnh vực nghiệp vụ của đơn vị mình quản lý.

a.3.4) Đối với văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan đang trong quá trình soạn thảo:

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị chủ trì ngay từ khi văn bản đang được soạn thảo, lấy ý kiến thông qua các hình thức:

- Biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung mới của dự thảo văn bản và đăng tải trên tạp chí hải quan điện tử, Cổng Thông tin điện tử Hải quan và các báo, tạp chí khác.

- Soạn thảo, biên tập nội dung các bài viết chuyên sâu giới thiệu nội dung mới tại dự thảo văn bản.

a.3.5) Đối với văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hải quan đã ban hành:

Đơn vị được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật thực hiện:

- Soạn thảo và đăng tải Đề cương giới thiệu nội dung mới của văn bản trên Cổng Thông tin điện tử Hải quan, Tạp chí Hải quan điện tử chậm nhất 15 ngày trước khi văn bản có hiệu lực thi hành (trừ văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký).

- Căn cứ điều kiện cụ thể của đơn vị, Lãnh đạo đơn vị thực hiện bài giảng trực tuyến giới thiệu nội dung mới của văn bản và đăng tải bài giảng trực tuyến lên Cổng Thông tin điện tử Hải quan, Tạp chí Hải quan điện tử.

- Đối với văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký: chậm nhất 01 ngày kể từ ngày ký, soạn thảo và đăng tải đề cương giới thiệu nội dung mới của văn bản trên Cổng Thông tin điện tử Hải quan, Tạp chí Hải quan điện tử.

a.3.6) Đối với văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực hải quan đã ban hành:

Đơn vị nghiệp vụ theo dõi mảng công việc liên quan đến lĩnh vực đơn vị theo dõi, phụ trách có trách nhiệm:

- Soạn thảo đề cương giới thiệu nội dung mới liên quan đến lĩnh vực hải quan;

- Đăng tải đề cương giới thiệu nội dung mới của văn bản trên Cổng Thông tin điện tử Hải quan, Tạp chí Hải quan điện tử chậm nhất 10 ngày trước ngày văn bản có hiệu lực thi hành và chậm nhất 05 ngày kể từ ngày ký đối với các văn bản có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

b) Tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

b.1) Tại Cục Hải quan:

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải kết hợp chặt chẽ với việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố. Việc phân công, phân cấp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện như sau:

b.1.1) Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm có trách nhiệm:

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp;

- Tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, tổng kết, đánh giá công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trong phạm vi toàn Cục.

b.1.2) Các phòng, ban, đơn vị nghiệp vụ thuộc các Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm:

- Đề xuất nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp theo mảng nghiệp vụ do đơn vị mình phụ trách;

- Phân công công chức hải quan trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp với Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp khi được yêu cầu.

b.2) Tại Chi cục Hải quan và tương đương: Tổ giải quyết vướng mắc của Chi cục tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp là trách nhiệm của mọi công chức Hải quan, từ cơ quan Tổng cục đến các đơn vị trong toàn Ngành.

b) Tổng cục Hải quan thống nhất chỉ đạo xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền pháp luật về hải quan hàng năm; xây dựng mạng lưới thông tin, tuyên truyền pháp luật về hải quan trong toàn Ngành.

c) Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

c.1) Chủ động phối hợp với cơ quan báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh, Công thông tin điện tử của địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

c.2) Phân công 01 lãnh đạo đơn vị phụ trách về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp của đơn vị.

d) Đối với đơn vị, cá nhân được phân công, phân cấp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phải chủ động hệ thống, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật hải quan, pháp luật thuế và pháp luật khác có liên quan, các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 7. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Yêu cầu chung của kế hoạch

a) Việc xây dựng kế hoạch phải đảm bảo khả thi, hình thức triển khai phù hợp với từng nội dung của văn bản và đối tượng thi hành văn bản.

b) Kế hoạch phải kèm theo báo cáo thuyết minh về các nội dung khác có liên quan (Mẫu số 1 – KHTT).

2. Lập kế hoạch

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:

a.1) Việc lập kế hoạch và chỉ đạo lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp thực hiện trong toàn Ngành trên cơ sở phân tích thông tin từ các nguồn sau:

- Những nội dung mới trong hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật hải quan mới ban hành, văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến lĩnh vực hải quan, lĩnh vực thuế và các lĩnh vực khác có liên quan.

- Căn cứ vào Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật hàng năm của Bộ Tài chính.

- Thông tin tổng hợp từ báo cáo của các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan về kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

- Thông tin từ các cuộc điều tra, khảo sát độc lập, định kỳ hoặc đột xuất về nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.2) Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan lập kế hoạch và trình Lãnh đạo Tổng cục định hướng trọng tâm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp từng năm. Tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị Hải quan thuộc và trực thuộc lập kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.3) Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm thuộc lĩnh vực nghiệp vụ của đơn vị phụ trách và báo cáo Tổng cục Hải quan (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 25 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, xây dựng kế hoạch chung của Ngành.

b) Tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

b.1) Việc lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trên cơ sở các nguồn thông tin sau:

- Căn cứ vào Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm của Tổng cục Hải quan.

- Thông tin từ các công tác nghiệp vụ cụ thể: đăng ký tờ khai hải quan, kiểm tra, giám sát hàng hóa, tham vấn, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, theo dõi nợ đọng thuế và các hoạt động nghiệp vụ khác.

- Thông tin thực tế từ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp: tổng hợp từ Sổ Nhật ký tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp (Sau đây gọi là Sổ Nhật ký, Mẫu số 2-NKHT).

- Thông tin từ công tác điều tra, khảo sát nhu cầu của người khai hải quan, doanh nghiệp tại các hội nghị, hội thảo, tập huấn; từ khảo sát độc lập định kỳ hoặc đột xuất về nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp do đơn vị tiến hành khảo sát.

- Thông tin từ các tổ chức, cơ quan khác có liên quan.

b.2) Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp của Cục Hải quan.

- Đầu mối tham mưu về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

- Đề ra các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý phù hợp với yêu cầu của người khai hải quan, doanh nghiệp, bảo đảm đạt hiệu quả cao nhất.

b.3) Các Phòng, Ban tham mưu thuộc Cục Hải quan đề xuất nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp gửi đơn vị tham mưu chủ trì đưa vào Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

3. Nội dung kế hoạch

Việc lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm phải đảm bảo các nội dung cơ bản sau đây:

a) Mục đích, yêu cầu của kế hoạch.

b) Kế hoạch phải xây dựng nội dung và hình thức tuyên truyền đến từng đối tượng (bao gồm đối với công chức hải quan và người khai hải quan, doanh nghiệp), cụ thể như sau:

b.1) Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động hải quan.

b.2) Phổ biến, giáo dục pháp luật theo chuyên đề cho công chức hải quan.

b.3) Tổ chức Hội nghị đối thoại hải quan - doanh nghiệp.

b.4) Biên soạn, in, phát hành xuất bản phẩm, ấn phẩm về lĩnh vực hải quan.

b.5) Các hình thức khác phù hợp với yêu cầu thực tế tại đơn vị;

4. Phê duyệt kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm của các đơn vị và định hướng, trọng tâm công tác của Ngành trong năm sau, Vụ Pháp chế xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp để triển khai thực hiện trong toàn Ngành, trình Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt.

5. Điều chỉnh kế hoạch

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế phát sinh tại đơn vị, từ nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hoặc do yêu cầu quản lý, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp có thay đổi so với kế hoạch, các đơn vị phải có văn bản đề nghị điều chỉnh kế hoạch báo cáo Tổng cục Hải quan. Căn cứ vào kế hoạch điều chỉnh của các đơn vị, Tổng cục Hải quan xem xét đề điều chỉnh kế hoạch của Ngành cho phù hợp.

6. Tổ chức thực hiện kế hoạch

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:

a.1) Vụ Pháp chế

- Đầu mối, phối hợp với các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan triển khai, theo dõi, giám sát thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trong toàn Ngành.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết thực hiện kế hoạch và các nhiệm vụ khác thuộc về nội dung hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.2) Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan phối hợp với Vụ Pháp chế tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp tại cơ quan Tổng cục Hải quan.

b) Tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm là đầu mối triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp. Tổ chức đánh giá, tổng kết thực hiện kế hoạch và nhiệm vụ khác thuộc về nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp thuộc địa bàn phụ trách.

CHƯƠNG II

HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHAI HẢI QUAN, DOANH NGHIỆP

Điều 8. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp bằng văn bản

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp bằng văn bản được thực hiện như sau:

1. Tiếp nhận văn bản yêu cầu

Khi có đề nghị hướng dẫn, giải đáp vướng mắc về pháp luật hải quan bằng văn bản, công chức hải quan được phân công thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp (sau đây gọi là

công chức hải quan hỗ trợ) tiếp nhận, xử lý văn bản theo đúng trình tự quy định về tiếp nhận, xử lý và ban hành văn bản của Ngành.

2. Dự thảo văn bản trả lời

Công chức hải quan hỗ trợ thực hiện

a) Nghiên cứu kỹ nội dung văn bản đề nghị để xác định chính xác yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý của người khai hải quan, doanh nghiệp.

b) Phân tích, đối chiếu những yêu cầu, đề nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan để quyết định phương án tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý.

c) Trường hợp nội dung yêu cầu, vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp chưa rõ, công chức hải quan hỗ trợ phải liên hệ với người khai hải quan, doanh nghiệp đề nghị cung cấp thêm các thông tin, tài liệu để có cơ sở tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý. Việc liên hệ với người khai hải quan, doanh nghiệp có thể được thực hiện bằng điện thoại, bằng văn bản hoặc đề nghị người khai hải quan, doanh nghiệp đến trực tiếp cơ quan Hải quan để cung cấp thêm thông tin.

d) Công chức hải quan hỗ trợ dự thảo công văn trả lời, trình lãnh đạo có thẩm quyền phê duyệt nội dung hỗ trợ đối với vấn đề đơn giản, được quy định rõ trong các văn bản pháp luật.

đ) Đối với các vấn đề phức tạp, chưa được quy định rõ trong các văn bản pháp luật, hoặc liên quan đến nhiều đơn vị, nhiều lĩnh vực, cần phải lấy ý kiến thì công chức hải quan hỗ trợ phải báo cáo lãnh đạo để có hướng xử lý giải quyết, đồng thời có Phiếu hẹn ghi rõ thời gian trả lời, giải đáp (Mẫu số 3-PH).

3. Trình duyệt, ban hành văn bản trả lời và lưu trữ

Sau khi công chức hải quan hỗ trợ trình văn bản trả lời vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp, lãnh đạo có thẩm quyền duyệt nội dung công văn trả lời và ký ban hành gửi người khai hải quan, doanh nghiệp.

4. Thời hạn tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng văn bản

Thời hạn tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại quy chế làm việc của Tổng cục Hải quan và của Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Trường hợp cơ quan Hải quan xét thấy cần phải bổ sung hồ sơ mới có cơ sở để hỗ trợ, giải đáp thì thời hạn trên được tính từ ngày cơ quan Hải quan nhận được đầy đủ thông tin bổ sung của người khai hải quan, doanh nghiệp.

5. Kiểm tra nội dung đã tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

a) Hàng ngày, công chức hải quan hỗ trợ kiểm tra lại nội dung những câu hỏi, vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp và đánh giá lại những nội

dung đã trả lời; những nội dung đã trả lời đúng chính sách, chế độ; những nội dung cần bổ sung hoặc phải đính chính lại.

b) Trường hợp qua kiểm tra thấy cần phải bổ sung, đính chính về nội dung đã hỗ trợ thì công chức hải quan hỗ trợ liên hệ với người khai hải quan, doanh nghiệp để trả lời bổ sung chính xác.

6. Tất cả các trường hợp yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp và nội dung trả lời, giải đáp, hỗ trợ của cơ quan Hải quan phải được cập nhật đầy đủ vào Sổ Nhật ký. Các trường hợp hẹn trả lời sau phải ghi chú, theo dõi, đảm bảo mọi yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật đều được hỗ trợ, giải đáp, trả lời đầy đủ, chính xác, kịp thời.

7. Tổng hợp, phân tích, báo cáo các thông tin đã tuyên truyền, hỗ trợ

Nếu cùng một nội dung, vấn đề mà có nhiều người khai hải quan, doanh nghiệp yêu cầu hỗ trợ, hướng dẫn, giải đáp thì công chức hải quan hỗ trợ có trách nhiệm tổng hợp, phân tích và báo cáo lãnh đạo phụ trách để có hướng dẫn giải đáp chung.

Điều 9. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trực tiếp tại cơ quan hải quan

1. Tiếp nhận yêu cầu

a) Khi người khai hải quan, doanh nghiệp đến cơ quan Hải quan yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý, công chức hải quan hỗ trợ thực hiện tiếp nhận, cập nhật thông tin cá nhân của người khai hải quan, doanh nghiệp và nội dung yêu cầu hỗ trợ vào Sổ Nhật ký.

b) Đối với đơn vị hải quan có số lượng yêu cầu giải đáp trực tiếp tại cơ quan hải quan nhiều và người khai hải quan, doanh nghiệp thường xuyên phải chờ đợi đến lượt để được hỗ trợ, giải đáp thì công chức hải quan hỗ trợ phải hướng dẫn người khai hải quan, doanh nghiệp lấy Phiếu đăng ký (Mẫu số 4 - PDK), điền nội dung và thực hiện thứ tự để được giải đáp.

2. Giải quyết yêu cầu

Công chức hải quan hỗ trợ thực hiện:

a) Ghi nhận các câu hỏi, vướng mắc và yêu cầu của người khai hải quan, doanh nghiệp xem xét, nghiên cứu các tài liệu, hồ sơ kèm theo (nếu có). Nếu thông tin yêu cầu chưa rõ, hoặc chưa đầy đủ thì công chức hải quan hỗ trợ đề nghị người khai hải quan, doanh nghiệp cung cấp hoặc bổ sung thêm thông tin cần thiết để nắm rõ vấn đề.

b) Nghiên cứu các yêu cầu, vướng mắc, đối chiếu với các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan để quyết định phương hướng, biện pháp tuyên truyền, hỗ trợ như sau:

b.1) Trường hợp yêu cầu, vướng mắc là nội dung đã được quy định rõ trong các văn bản pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn của Tổng cục hoặc của Bộ Tài

chính thì công chức hải quan hỗ trợ căn cứ vào đó để trả lời ngay cho người khai hải quan, doanh nghiệp và thông báo ngay cho đơn vị nghiệp vụ phụ trách về công tác tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin đó biết.

b.2) Trường hợp yêu cầu, vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp là những vấn đề phức tạp không được quy định trong các văn bản pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn, hoặc liên quan đến nhiều đơn vị thì công chức hải quan hỗ trợ báo cáo lãnh đạo đơn vị xin ý kiến chỉ đạo để có biện pháp giải quyết.

b.3) Những yêu cầu, vướng mắc mà người giải quyết không hỗ trợ ngay được, cần phải có thời gian nhất định, thì công chức hải quan hỗ trợ thông báo ngay với người khai hải quan, doanh nghiệp biết và viết Phiếu hẹn.

Thời gian hẹn để giải quyết đối với những vấn đề cần tham khảo ý kiến các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan, không quá 07 ngày làm việc. Đối với những vấn đề phức tạp hơn, ví dụ: liên quan đến phạm vi quản lý của các Bộ, ngành khác, thì thời gian hẹn tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

3. Kiểm tra nội dung đã tuyên truyền, hỗ trợ pháp luật

Căn cứ các nội dung tại Sổ Nhật ký, hàng ngày công chức hải quan hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 8 Quy chế này.

4. Tổng hợp, phân tích, báo cáo các thông tin đã tuyên truyền, hỗ trợ

Công chức hải quan hỗ trợ thực hiện tổng hợp, phân tích, báo cáo các thông tin đã tuyên truyền, hỗ trợ như quy định tại khoản 7 Điều 8 Quy chế này.

Điều 10. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp qua điện thoại

1. Tiếp nhận yêu cầu

Khi người khai hải quan, doanh nghiệp gọi điện thoại đến cơ quan Hải quan đề nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý thì công chức hải quan hỗ trợ nhận cuộc gọi phải cập nhật vào Sổ Nhật ký những thông tin cơ bản về nhân thân của người khai hải quan, doanh nghiệp, nội dung yêu cầu và các thông tin liên quan.

2. Giải quyết yêu cầu

a) Căn cứ tính chất, nội dung yêu cầu, câu hỏi, vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp, công chức hải quan hỗ trợ xem xét, thực hiện như sau:

a.1) Thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin như quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này;

a.2) Chuyển máy đến địa chỉ thuộc đường dây nóng của ngành hải quan hoặc cung cấp số điện thoại của công chức hải quan hỗ trợ của Vụ, Cục, đơn vị có liên quan thuộc Tổng cục Hải quan hoặc các phòng, ban tham mưu thuộc Cục Hải

quan tỉnh, thành phố để thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

a.3) Trường hợp đề nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp cần có các tài liệu, hồ sơ để tham khảo thêm thì công chức hải quan hỗ trợ đề nghị người khai hải quan, doanh nghiệp trực tiếp đến cơ quan Hải quan hoặc gửi văn bản vướng mắc cụ thể đến cơ quan Hải quan để được hướng dẫn.

b) Mọi trường hợp yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp và nội dung giải quyết, hỗ trợ của cơ quan Hải quan qua điện thoại được ghi chép đầy đủ thông tin vào Sổ Nhật ký.

3. Kiểm tra nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Căn cứ các nội dung tại Sổ Nhật ký, hàng ngày công chức hải quan hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 8 Quy chế này.

4. Tổng hợp, phân tích, báo cáo các thông tin đã tuyên truyền, hỗ trợ

Công chức hải quan hỗ trợ thực hiện tổng hợp, phân tích, báo cáo các thông tin đã tuyên truyền, hỗ trợ như quy định tại khoản 7 Điều 8 Quy chế này.

Điều 11. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý tại trụ sở người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý tại trụ sở người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản của người khai hải quan, doanh nghiệp.

Khi người khai hải quan, doanh nghiệp yêu cầu, căn cứ vào điều kiện cụ thể của đơn vị, cơ quan Hải quan có thể cử công chức hải quan hỗ trợ trực tiếp đến trụ sở của người khai hải quan, doanh nghiệp để tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý về những vấn đề liên quan đến pháp luật thuế, pháp luật về hải quan theo yêu cầu.

2. Công chức hải quan hỗ trợ được cử đến trụ sở người khai hải quan, doanh nghiệp để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý phải có kinh nghiệm công tác, có kiến thức chuyên môn tốt liên quan đến lĩnh vực đề nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý và thực hiện các bước như sau:

a) Chuẩn bị

a.1) Trao đổi cụ thể với người khai hải quan, doanh nghiệp để thống nhất nội dung chương trình, thời gian làm việc.

a.2) Căn cứ vào các nội dung yêu cầu, công chức hải quan hỗ trợ phải nghiên cứu kỹ văn bản hướng dẫn, chính sách pháp luật liên quan đến đặc thù ngành nghề kinh doanh để chuẩn bị nội dung làm việc.

a.3) Công chức hải quan hỗ trợ dự kiến phương án, nội dung giải đáp trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt trước khi thực hiện tuyên truyền.

a.4) Căn cứ nội dung và tính chất buổi làm việc có thể trao đổi, gửi trước cho người khai hải quan, doanh nghiệp các tài liệu liên quan.

Trường hợp người khai hải quan, doanh nghiệp đề nghị cung cấp hồ sơ, tài liệu thì yêu cầu họ có văn bản đề nghị với cơ quan Hải quan. Công chức hải quan hỗ trợ phải làm tờ trình gửi lãnh đạo có thẩm quyền và xin ý kiến chỉ đạo.

b) Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Công chức hải quan hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người khai hải quan, doanh nghiệp theo chương trình, tài liệu đã chuẩn bị theo các nội dung yêu cầu.

c) Tổng hợp báo cáo

c.1) Kết thúc buổi làm việc, công chức hải quan hỗ trợ phải lập Biên bản làm việc. Biên bản ghi nhận rõ nội dung hỗ trợ, giải đáp, thời gian, địa điểm, thành phần làm việc và những nội dung khác có liên quan, đồng thời cập nhật các nội dung vào Sổ Nhật ký.

c.2) Tổng hợp lại những nội dung yêu cầu của người khai hải quan, những vấn đề đã được tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin, những vấn đề cần phải nghiên cứu thêm hoặc còn vướng mắc phải xin ý kiến trong nội bộ hoặc chỉ đạo của cấp trên.

c.3) Đối với các yêu cầu chưa được tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong buổi làm việc, sau khi báo cáo lãnh đạo, công chức hải quan hỗ trợ phải liên hệ với người khai hải quan, doanh nghiệp để hẹn thời gian trả lời. Thời gian thực hiện như quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

Điều 12. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp thông qua tổ chức hội thảo, tập huấn, tham vấn

1. Căn cứ kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm, các đơn vị Hải quan chuẩn bị tổ chức hội thảo, tập huấn, tham vấn (sau đây gọi là Hội thảo) để trực tiếp giải đáp các ý kiến vướng mắc cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

Các nội dung vướng mắc, giải đáp, hỗ trợ tại buổi Hội thảo phải được cập nhật đầy đủ vào Sổ Nhật ký.

2. Chủ trì Hội thảo.

a) Đối với các Hội thảo do Tổng cục Hải quan tổ chức:

a.1) Người chủ trì là lãnh đạo Tổng cục Hải quan.

a.2) Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục tham gia theo sự phân công cụ thể của Lãnh đạo Tổng cục.

Trường hợp lãnh đạo các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chủ trì thì phải được sự phê duyệt của Lãnh đạo Tổng cục.

a.3) Tổng cục Hải quan có thể phân công cho một đơn vị hải quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan như Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ... để tổ chức thực hiện Hội thảo.

b) Đối với các Hội thảo do Cục Hải quan tỉnh, thành phố tổ chức:

b.1) Người chủ trì là Lãnh đạo Cục Hải quan.

b.2) Các Phòng, ban tham mưu, Chi cục hoặc đơn vị tương đương có liên quan thực hiện theo sự phân công cụ thể của Lãnh đạo Cục Hải quan.

Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan có thể phối hợp tham gia với Cục Hải quan chủ trì theo đề nghị của Cục Hải quan và được sự đồng ý, phê duyệt của Lãnh đạo Tổng cục.

Trường hợp lãnh đạo Phòng, lãnh đạo Chi cục hoặc lãnh đạo đơn vị tương đương thuộc Cục Hải quan chủ trì phải được sự đồng ý, phê duyệt của lãnh đạo Cục.

b.3) Cục Hải quan có thể phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn trên địa bàn để tổ chức thực hiện Hội thảo.

3. Chuẩn bị Hội thảo

a) Xây dựng chương trình Hội thảo: Chương trình Hội thảo phải được xây dựng chậm nhất là 30 ngày trước khi bắt đầu Hội thảo.

a.1) Đối với các Hội thảo do Tổng cục Hải quan tổ chức

Tổng cục Hải quan phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng nơi tổ chức Hội thảo để xây dựng chương trình và kế hoạch tổ chức Hội thảo.

a.2) Đối với các Hội thảo do Cục Hải quan tỉnh, thành phố tổ chức

Cục Hải quan tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn để tổ chức Hội thảo. Chương trình Hội thảo có thể gồm hai phần:

- Phần trình bày các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp của báo cáo viên hoặc giảng viên
- Phần trả lời, giải đáp vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp.

b) Tài liệu Hội thảo

b.1) Việc biên soạn, xây dựng tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp thực hiện theo yêu cầu cụ thể và nội dung chương trình Hội thảo.

b.2) Tài liệu của Hội thảo phải được in, phát đầy đủ cho các đại biểu và thành phần tham dự. Đối với các Hội thảo do cơ quan Hải quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn khác tham gia tổ chức mà nội dung giới thiệu do các đơn vị phối hợp trình bày thì cơ quan Hải quan yêu cầu các báo cáo viên hoặc giảng viên gửi tài liệu trước để in và cung cấp cho đại biểu tham dự Hội thảo.

c) Chuẩn bị cơ sở vật chất: cơ quan Hải quan chủ trì chuẩn bị hội trường và các trang thiết bị, phương tiện trình bày của báo cáo viên, lễ tân, khánh tiết, bảng tên, giấy mời, tài liệu và các vật dụng khác có liên quan để tổ chức Hội thảo.

d) Chuẩn bị:

d.1) Phiếu đăng ký giải đáp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý (Mẫu số 4 - PĐK)

d.2) Phiếu khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý để phát cho người khai hải quan, doanh nghiệp tại Hội thảo.

4. Tổ chức Hội thảo

a) Trước khi khai mạc, Ban tổ chức phát:

- Tài liệu Hội thảo;

- Phiếu yêu cầu về các nội dung liên quan đến tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý, hướng dẫn cách ghi phiếu và thông báo thời gian thu phiếu.

b) Tài liệu hội thảo có thể được gửi trước cho đại biểu tham dự để đại biểu có thời gian nghiên cứu và chuẩn bị các ý kiến tham gia tại Hội thảo. Cách thức chuyển tài liệu tùy theo từng Hội thảo hoặc tình hình thực tế các đơn vị chủ động thực hiện.

c) Báo cáo viên trình bày các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp theo chương trình, kế hoạch đã chuẩn bị.

d) Phần giải đáp vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp được thực hiện trực tiếp tại Hội thảo theo các Phiếu yêu cầu giải đáp hoặc đặt câu hỏi trực tiếp của người khai hải quan, doanh nghiệp.

Công chức hải quan được phân công giải đáp vướng mắc xem xét, phân loại các vướng mắc, yêu cầu giải đáp theo từng nhóm nghiệp vụ và lựa chọn các câu hỏi, các vướng mắc, vấn đề có thể giải đáp ngay trả lời người khai hải quan, doanh nghiệp trực tiếp tại Hội thảo. Đối với các vấn đề phức tạp, chưa rõ ràng, cần nghiên cứu thêm hoặc cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền, đơn vị chuyên môn thì ghi nhận và hẹn trả lời người khai hải quan, doanh nghiệp bằng văn bản sau.

5. Tổng hợp, báo cáo kết quả Hội thảo

a) Kết thúc Hội thảo, cơ quan Hải quan chủ trì phải tổng hợp kết quả, các yêu cầu, vướng mắc của người khai hải quan, doanh nghiệp. Đối với các câu hỏi cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền hoặc các đơn vị chuyên môn thì gửi văn bản yêu cầu các đơn vị giải đáp và trả lời người khai hải quan, doanh nghiệp sau khi có kết quả trả lời.

b) Căn cứ kết quả Hội thảo, các đơn vị nghiệp vụ thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm tổng hợp các nội dung của Hội thảo để đề xuất việc nghiên cứu, sửa đổi bổ sung hệ thống pháp luật, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng

công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp theo lĩnh vực quản lý.

6. Tổ chức Hội thảo bằng hình thức trực tuyến

Trong trường hợp bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh hoặc căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thảo bằng hình thức trực tuyến theo các nội dung quy định tại Điều này và gửi bản mềm tài liệu cho các đại biểu tham dự.

Điều 13. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp bằng hình thức Hội nghị đối thoại

1. Các hình thức đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp gồm đối thoại thường xuyên, đối thoại định kỳ và đối thoại đột xuất

a) Đối thoại thường xuyên

a.1) Thực hiện hàng ngày với người khai hải quan, doanh nghiệp tại trụ sở cơ quan Hải quan các cấp.

a.2) Cơ quan hải quan các cấp phải phân công công chức hải quan đủ năng lực và thẩm quyền để tiếp nhận thông tin, giải quyết vướng mắc, kiến nghị.

Các kiến nghị về vụ việc cụ thể thuộc trách nhiệm giải quyết của cấp nào, cấp đó phải giải quyết kịp thời; các kiến nghị, đề xuất vượt quá thẩm quyền phải được ghi nhận và báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp để giải quyết.

a.3) Việc tiếp nhận thông tin, kiến nghị trong đối thoại thường xuyên phải được ghi nhận bằng văn bản, trong đó nêu rõ cấp giải quyết, thời hạn giải quyết để người đối thoại được biết. Thông qua đối thoại thường xuyên, cơ quan Hải quan thực hiện tổng hợp các thông tin cần thiết để chuẩn bị nội dung cho các hội nghị đối thoại định kỳ.

b) Đối thoại định kỳ tổ chức bằng hình thức Hội nghị đối thoại.

b.1) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:

- Tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ 06 tháng hoặc 01 năm một lần (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Căn cứ vào tình hình thực tế và nội dung đối thoại, lãnh đạo Tổng cục giao đơn vị phụ trách nghiệp vụ chuẩn bị nội dung đối thoại và các tài liệu có liên quan để lãnh đạo Tổng cục phát biểu và đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp.

b.2) Tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

- Tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ 03 tháng hoặc 06 tháng một lần. Thời hạn hoàn thành tổ chức Hội nghị đối thoại trong năm: trước ngày 15/10 hàng năm.

- Trường hợp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn và các trường hợp do nguyên nhân khách quan không thể tổ chức định kỳ: Cục hải quan tỉnh, thành phố có văn bản nêu rõ lý do và báo cáo về Tổng cục Hải quan.

- Căn cứ vào nhu cầu thực tế tại địa phương, Lãnh đạo Cục Hải quan giao các Phòng, ban, đơn vị tham mưu chuẩn bị nội dung, quy mô Hội nghị đối thoại cho phù hợp, hiệu quả.

b.3) Tại Chi cục Hải quan:

- Tổ chức Hội nghị đối thoại định kỳ 06 tháng một lần. Thời hạn hoàn thành tổ chức Hội nghị đối thoại trong năm: trước ngày 10/10 hàng năm.

Trường hợp thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn và các trường hợp do nguyên nhân khách quan không thể tổ chức định kỳ: Các Chi cục Hải quan báo cáo Cục hải quan tỉnh, thành phố để tổng hợp và báo cáo Tổng cục Hải quan.

c) Đối thoại đột xuất

Căn cứ yêu cầu thực tế và tính chất cấp thiết của từng lĩnh vực, hoặc theo chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên, cơ quan Hải quan các cấp có thể tổ chức hội nghị đối thoại đột xuất với người khai hải quan, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Lập kế hoạch, xây dựng chương trình, nội dung đối thoại

Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan có trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung các cuộc đối thoại định kỳ.

b) Căn cứ kế hoạch và nhu cầu thực tế để xác định quy mô, thành phần tham dự cho từng lần đối thoại; quyết định việc tổ chức hội nghị đối thoại độc lập hoặc phối hợp với các cơ quan khác có liên quan tổ chức đối thoại chung.

3. Chuẩn bị nội dung và tài liệu phục vụ đối thoại

Cơ quan Hải quan khi tổ chức đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp phải chuẩn bị nội dung và tài liệu phục vụ đối thoại theo trình tự như sau:

a) Căn cứ vào kế hoạch, mục tiêu cụ thể của mỗi cuộc đối thoại, cơ quan Hải quan tiến hành thu thập ý kiến tham gia đối thoại thông qua các hình thức như: Thư mời, Phiếu thăm dò ý kiến, Cổng thông tin điện tử hải quan, kiến nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp, thông tin do các đơn vị chuyển đến, các vấn đề được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tài liệu giải đáp vướng mắc

b.1) Trước khi thực hiện đối thoại, tất cả các kiến nghị của doanh nghiệp phải được xem xét, đề xuất hướng giải quyết.

- Các ý kiến được gửi đến phải được phân loại theo từng chuyên đề, từng nội dung, mức độ cấp thiết của kiến nghị để phân công cho đơn vị, bộ phận có liên quan chuẩn bị nội dung trả lời, giải đáp.

- Nội dung dự kiến trả lời phải báo cáo lãnh đạo phụ trách xem xét, phê duyệt. Những kiến nghị vượt thẩm quyền phải xin ý kiến cơ quan cấp trên về hướng giải quyết.

b.2) Các ý kiến, kiến nghị thu thập được và nội dung chuẩn bị trả lời phải được tập hợp thành tài liệu giải đáp vướng mắc, trong đó nêu rõ: tên tổ chức, cá nhân nêu kiến nghị, nội dung kiến nghị, nội dung trả lời.

Nội dung vướng mắc phải được sắp xếp, phân loại theo chuyên đề kết hợp với kết quả xử lý. Những nội dung cần xác minh, làm rõ thì trả lời bằng văn bản sau khi có kết quả.

c) Tài liệu giới thiệu văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới trong lĩnh vực hải quan

c.1) Đơn vị được giao chủ trì tổ chức hội nghị phải soạn thảo tài liệu giới thiệu nội dung văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới và gửi lấy ý kiến các đơn vị nghiệp vụ có liên quan. Các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới phải được cập nhật đến thời điểm tổ chức hội nghị.

c.2) Các đơn vị nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm tham gia ý kiến vào tài liệu giới thiệu nội dung văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

c.3) Đơn vị được giao chủ trì tổ chức hội nghị có trách nhiệm hoàn thiện tài liệu giới thiệu nội dung văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới sau khi lấy ý kiến các đơn vị nghiệp vụ và trình Lãnh đạo phụ trách đơn vị phê duyệt trước khi in ấn, phát hành tại Hội nghị.

d) Chuẩn bị nội dung, hồ sơ tài liệu phục vụ hội nghị đối thoại và dự kiến số lượng cần in ấn, phát hành. Tài liệu phát tại hội nghị đối thoại gồm có:

- Chương trình hội nghị;
- Tài liệu giới thiệu nội dung văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới;
- Phiếu khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật (Mẫu số 5 – PKS) (nếu có);
- Phiếu ghi nội dung câu hỏi, vướng mắc, kiến nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp tham dự hội nghị.

4. Thành phần tham gia đối thoại

a) Trước khi tổ chức hội nghị đối thoại, thủ trưởng cơ quan Hải quan tổ chức đối thoại quyết định thành phần tham gia gồm: đơn vị chủ trì, tổ thư ký và bộ phận tham mưu, điều hành chương trình hội nghị, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận thực hiện. Trao đổi với các đơn vị phối hợp thống nhất về chủ trương, nội dung, thời gian và thành phần tham gia đối thoại.

b) Trường hợp phối hợp với cơ quan khác có liên quan cùng tiến hành đối thoại, cơ quan hải quan phải trao đổi thống nhất về chủ trương, nội dung, thời gian và thành phần tham gia đối thoại. Trên cơ sở đó, thống nhất phân công nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị chuẩn bị trước nội dung, tài liệu và thành phần tham gia đối thoại.

5. Đại biểu tham dự hội nghị đối thoại

Trong thời gian tối thiểu 10 ngày làm việc trước khi tiến hành đối thoại, đơn vị Hải quan tổ chức hội nghị đối thoại phải gửi thư mời đại biểu tham dự hội nghị. Giấy mời phải nêu rõ thời gian, địa điểm, thành phần, nội dung, chủ đề hội nghị để đại biểu tham dự nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia. Kèm theo thư mời phải có phiếu đăng ký nội dung phát biểu tại hội nghị để ban tổ chức hội nghị xem xét bố trí, sắp xếp chương trình.

a) Hội nghị đối thoại cấp Bộ Tài chính và cấp Tổng cục Hải quan

Đại biểu tham dự hội nghị đối thoại cấp Bộ và cấp Tổng cục gồm:

- Đại diện Lãnh đạo Bộ Tài chính và Lãnh đạo Tổng cục Hải quan;
- Đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Đại diện các Bộ, ngành có liên quan;
- Đại diện đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tài chính;
- Đại diện người khai hải quan, doanh nghiệp và các đại biểu khác tùy theo nội dung, tính chất cụ thể của từng hội nghị;
- Đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí có liên quan.

Cục Hải quan tỉnh, thành phố được phân công tham dự hội nghị có trách nhiệm lập danh sách người khai hải quan, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, theo dõi của đơn vị báo cáo Tổng cục Hải quan chậm nhất 15 ngày làm việc trước khi tổ chức hội nghị để Tổng cục Hải quan gửi giấy mời.

b) Hội nghị đối thoại cấp Cục Hải quan

Đại biểu tham dự hội nghị đối thoại cấp Cục gồm:

- Đại diện các Sở, ban, ngành có liên quan tại địa phương;
- Đại diện các đơn vị có liên quan thuộc Tổng cục Hải quan theo đề xuất của Cục Hải quan và được Lãnh đạo Tổng cục phê duyệt;
- Tùy theo nội dung, tính chất của từng hội nghị, có thể mời thêm đại biểu thuộc các tổ chức, đơn vị và các cơ quan thông tấn, báo chí.

c) Hội nghị đối thoại cấp Chi cục

Căn cứ vào điều kiện, đặc điểm quản lý của từng đơn vị, việc mời đại biểu tham dự hội nghị đối thoại cấp Chi cục do Chi cục trưởng đề xuất, báo cáo Lãnh đạo Cục Hải quan xem xét, quyết định.

6. Nội dung hội nghị đối thoại

a) Đại diện lãnh đạo đơn vị Hải quan chủ trì tổ chức, điều hành chương trình hội nghị đối thoại.

b) Tổ thư ký tiếp nhận các phiếu đăng ký phát biểu, phân loại nhóm vấn đề vướng mắc chuyển cho bộ phận tham mưu nghiên cứu, xem xét, đề xuất với người chủ trì hội nghị xử lý, ghi chép biên bản hội nghị và các ý kiến tại hội nghị.

c) Bộ phận tham mưu phân loại ý kiến vướng mắc, dự kiến đại biểu đối thoại, chuẩn bị các căn cứ pháp lý và nội dung chính giúp người chủ trì hội nghị trả lời hoặc trực tiếp trả lời vướng mắc tại hội nghị, đối với những nội dung chưa thể trả lời ngay thì ghi nhận đầy đủ thông tin và trả lời bằng văn bản sau khi xin ý kiến cấp có thẩm quyền hoặc cơ quan chuyên môn.

7. Giải quyết các vướng mắc của doanh nghiệp tại hội nghị

a) Các ý kiến nêu ra tại hội nghị đối thoại phải được đơn vị Hải quan tổ chức đối thoại tiếp nhận, ghi chép đầy đủ, giải đáp kịp thời.

b) Người trả lời đối thoại trực tiếp phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thẩm quyền được giao để trả lời rõ ràng, chính xác đối với các ý kiến nêu ra. Những vấn đề có tính chất phức tạp, xét thấy không thể trả lời trực tiếp ngay tại hội nghị thì tiếp nhận đầy đủ thông tin để xem xét trả lời sau bằng văn bản hoặc mời người nêu kiến nghị đến làm việc tại trụ sở cơ quan Hải quan để được làm rõ. Những vấn đề không thuộc trách nhiệm, thẩm quyền hoặc vượt quá thẩm quyền của đơn vị tổ chức hội nghị thì ghi nhận và chuyển giao cho cơ quan có trách nhiệm hoặc báo cáo cấp trên để xin ý kiến.

c) Thủ trưởng cơ quan Hải quan các cấp chịu trách nhiệm trước thủ trưởng cơ quan cấp trên về việc trả lời, giải đáp các ý kiến tham gia tại hội nghị đối thoại, kể cả trong trường hợp ủy quyền người khác trả lời thay.

8. Giải quyết sau hội nghị

Sau hội nghị đối thoại, cơ quan Hải quan tổ chức hội nghị có trách nhiệm giải quyết các công việc sau:

a) Các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp đã được chủ tọa hội nghị ghi nhận chưa được trả lời tại hội nghị, cơ quan chủ trì tổ chức Hội nghị đối thoại có trách nhiệm tổng hợp, phân loại và chuyển cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, đồng thời gửi văn bản trả lời cho người khai hải quan, doanh nghiệp được biết sau khi có ý kiến giải đáp của cơ quan đơn vị có thẩm quyền.

b) Đề xuất và trình cơ quan cấp trên giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền khi thực hiện đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp tại hội nghị. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan cấp trên về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách cho phù hợp.

c) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cơ quan Hải quan các cấp có trách nhiệm đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản pháp luật có liên quan, bảo đảm đáp ứng kiến nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp, yêu cầu của công tác quản lý và phù hợp với quy định của pháp luật.

d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc sau khi kết thúc hội nghị đối thoại, đơn vị tổ chức đối thoại phải báo cáo với cơ quan cấp trên bằng văn bản.

Báo cáo nêu rõ hoạt động tổ chức đối thoại, gồm các nội dung cơ bản như: thời gian, địa điểm, thành phần tham dự hội nghị; kết quả giải đáp vướng mắc cho

doanh nghiệp tại hội nghị; các vướng mắc chưa được giải quyết; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật có liên quan.

9. Công khai kết quả hội nghị

a) Đối với hội nghị đối thoại do Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan chủ trì, phối hợp với đơn vị ngoài ngành tổ chức:

Sau khi nhận được tài liệu tổng hợp vướng mắc, kiến nghị của người khai hải quan, doanh nghiệp từ ban tổ chức:

a.1) Đơn vị chủ trì gửi văn bản đề nghị các đơn vị nghiệp vụ có liên quan trả lời vướng mắc, kiến nghị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

a.2) Đơn vị nghiệp vụ có trách nhiệm tham gia ý kiến, đề xuất phương án giải đáp vướng mắc và gửi về đơn vị chủ trì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

a.3) Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến tham gia của các đơn vị nghiệp vụ, đơn vị chủ trì có trách nhiệm tổng hợp trình Lãnh đạo phụ trách phê duyệt, báo cáo Lãnh đạo Bộ (đối với hội nghị đối thoại do Bộ Tài chính tổ chức) kết quả tổ chức hội nghị trước khi công khai kết quả hội nghị trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan và Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

b) Đối với Hội nghị đối thoại cấp Cục, Chi cục Hải quan:

b.1) Đơn vị chủ trì thực hiện các bước như quy định tại điểm a.1 và a.2.

b.2) Kết quả hội nghị được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

10. Trách nhiệm thực hiện tổ chức đối thoại

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan

a.1) Vụ Pháp chế thực hiện:

- Chủ trì, lập kế hoạch, tổ chức triển khai hội nghị đối thoại với doanh nghiệp hàng năm của Tổng cục Hải quan.

- Theo dõi, tổng kết, đánh giá việc tổ chức hội nghị đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp trong toàn Ngành.

- Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ liên quan hoàn thiện “Tài liệu giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp” trước, trong và sau hội nghị.

- Chủ trì tham mưu giúp Lãnh đạo Tổng cục trả lời đối với các vướng mắc của doanh nghiệp vượt thẩm quyền giải quyết của Cục Hải quan tỉnh, thành phố; xây dựng báo cáo kết quả hội nghị đối thoại.

a.2) Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan thực hiện:

- Đề xuất những nội dung đối thoại với doanh nghiệp.

- Thực hiện phân công cán bộ: ghi chép vướng mắc tại Hội nghị, đề xuất phương án trả lời vướng mắc tại hội nghị, trả lời trực tiếp vướng mắc tại Hội nghị theo phân công của Lãnh đạo Tổng cục.

- Xây dựng tài liệu đối thoại theo mảng nghiệp vụ do đơn vị phụ trách.

- Đề xuất phương án giải đáp vướng mắc sau hội nghị gửi Vụ Pháp chế để tổng hợp chung báo cáo Lãnh đạo Tổng cục.

a.3) Văn phòng Tổng cục chuẩn bị công tác hậu cần, hội trường, cơ sở vật chất cho các hội nghị đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp do Tổng cục Hải quan chủ trì hoặc do Bộ Tài chính tổ chức theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

a.4) Căn cứ tình hình thực tế, Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan phối hợp với các đơn vị phát trực tuyến nội dung, chương trình hội nghị trên trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan.

b) Tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố

b.1) Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm:

- Chủ trì, tham mưu giúp lãnh đạo Cục Hải quan lập chương trình, kế hoạch tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp hàng năm.

- Kiểm tra, tổng kết, đánh giá kết quả công tác đối thoại với người khai hải quan, doanh nghiệp trong phạm vi toàn Cục.

b.2) Các Phòng, Ban, đơn vị nghiệp vụ liên quan thuộc Cục:

- Đề xuất những nội dung đối thoại với doanh nghiệp theo nghiệp vụ do đơn vị phụ trách;

- Phân công công chức hải quan trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp với đơn vị chủ trì thực hiện công tác đối thoại với doanh nghiệp khi được yêu cầu.

- Căn cứ tình hình thực tế, liên hệ với Cục Công nghệ thông tin và Thống kê hải quan để phát trực tuyến Hội nghị trên trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan hoặc phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí, Đài truyền hình, Cổng thông tin điện tử tại địa phương để phát trực tiếp hội nghị trên kênh thông tin đại chúng tại địa phương.

Điều 14. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan

1. Các trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan sử dụng để tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp gồm: Cổng Thông tin một cửa quốc gia; Cổng thông tin thương mại Việt Nam; Cổng thông tin điện tử Hải quan và các Cổng thông tin điện tử của Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

2. Phân công, phân cấp và nội dung hoạt động cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan.

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan: Việc phân công, phân cấp và nội dung hoạt động cung cấp thông tin trên các trang thông tin điện tử của cơ quan Hải quan thực hiện theo quy định tại các Quyết định ban hành quy chế hoạt động của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

b) Tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố: Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố quyết định thành lập, cử các thành viên Ban biên tập website của đơn vị, xác định nội dung thông tin cung cấp của website, phân công thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Ban biên tập phụ trách về từng nội dung thông tin của website.

Điều 15. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp qua báo, đài

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp qua báo, đài được thực hiện theo Kế hoạch tuyên truyền trên báo, đài hàng năm của Tổng cục Hải quan.

Điều 16. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp bằng hình thức phát hành tờ rơi, ấn phẩm

1. Các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan và Cục Hải quan tỉnh, thành phố chủ động đề xuất in, phát hành các tờ rơi, ấn phẩm tuyên truyền về nội dung quy định của pháp luật về hải quan, pháp luật thuế và pháp luật khác có liên quan. Tờ rơi, ấn phẩm có thể được thiết kế và in trên mọi chất liệu, đảm bảo tính thẩm mỹ, nội dung tuyên truyền phải dễ hiểu, khoa học.

2. Tờ rơi, ấn phẩm được đặt, treo, niêm yết hoặc phát miễn phí tại những khu vực, địa điểm người khai hải quan, doanh nghiệp thực hiện việc làm thủ tục hải quan cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, người và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.

Điều 17. Điều tra, khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Việc điều tra, khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp nhằm:

a) Xác định nhu cầu cần được tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp, đánh giá đúng thực trạng tình hình, chất lượng, kết quả tác động của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý đối với người khai hải quan, doanh nghiệp.

b) Làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, chất lượng đội ngũ công chức hải quan làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

2. Các hình thức điều tra khảo sát gồm: điều tra, khảo sát định kỳ và điều tra, khảo sát đột xuất.

3. Điều tra, khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật có thể được tiến hành theo kế hoạch hoặc kết hợp thông qua các hội nghị, hội thảo, tập huấn.

4. Điều tra, khảo sát có thể được tiến hành bằng phương pháp quan sát, phỏng vấn bằng bảng câu trúc hoặc qua điện thoại, gửi thư điện tử đến đối tượng được điều tra.

5. Đối với các cuộc điều tra, khảo sát định kỳ đã được đơn vị dự kiến tại kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm thì kinh phí được dự kiến để thực hiện cuộc điều tra, khảo sát thuộc về kế hoạch năm đó.

6. Đối với các cuộc điều tra, khảo sát đột xuất thì đơn vị dự kiến kinh phí và báo cáo xin ý kiến lãnh đạo Tổng cục Hải quan phê duyệt kinh phí các cuộc điều tra, khảo sát do các đơn vị trong Ngành chủ trì, đề xuất.

Điều 18. Một số hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp khác

1. Các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp như: niêm yết công khai các văn bản pháp luật tại khu vực làm thủ tục hải quan; thông qua hệ thống trao đổi thông tin Hải quan – Doanh nghiệp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về hải quan, pháp luật thuế; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, sinh hoạt của tổ chức chính trị và đoàn thể ...

2. Phân công, phân cấp

a) Tại cơ quan Tổng cục Hải quan:

a.1) Căn cứ tình hình cụ thể, Tổng cục Hải quan chỉ đạo các đơn vị thuộc Tổng cục tổ chức triển khai thực hiện các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp phù hợp.

a.2) Chú trọng tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về hải quan, pháp luật thuế theo hình thức trực tuyến và lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động văn hóa, sinh hoạt của tổ chức chính trị và đoàn thể.

a.3) Việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp đối với các hình thức quy định tại khoản 1 Điều này thuộc lĩnh vực nghiệp vụ hải quan của đơn vị nào thì đơn vị đó chịu trách nhiệm chủ trì, bảo đảm phù hợp về nội dung, mục tiêu, yêu cầu cụ thể của từng loại hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

b) Tại Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm tham mưu giúp lãnh đạo Cục lập kế hoạch cụ thể về các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp, đề xuất nội dung, chương trình, biện pháp tổ chức, thời gian thực hiện và liên hệ với các cơ quan,

đơn vị chức năng thực hiện theo hướng dẫn tại điểm a.1, a.2, a.3 và trình lãnh đạo Cục Hải quan phê quyết.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN TRIỂN KHAI NGÀY PHÁP LUẬT

Điều 19. Tổ chức triển khai các hoạt động trong thời gian triển khai Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngày pháp luật tài chính

1. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể nhân Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngày pháp luật tài chính nhằm đẩy mạnh thực hiện hoàn thành các chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật hải quan.

2. Các đơn vị thuộc và trực thuộc căn cứ kế hoạch của Tổng cục Hải quan để lựa chọn các hoạt động cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Điều 20. Tổ chức triển khai các hoạt động trong thời gian triển khai Ngày pháp luật hải quan

1. Lấy ngày truyền thống ngành hải quan hàng năm (ngày 10 tháng 9) làm Ngày pháp luật của ngành hải quan để tổ chức các hoạt động trọng tâm về tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục tổ chức triển khai theo các hình thức sau:

a) Trao đổi nghiệp vụ và đúc rút kinh nghiệm trong việc vận dụng, áp dụng pháp luật giải quyết công việc hàng ngày của công chức hải quan nhằm hạn chế những sai sót trong thực thi công vụ, nâng cao ý thức chấp hành và tôn trọng pháp luật của công chức hải quan.

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật để cập nhật kiến thức pháp luật cho công chức trong đơn vị, tập trung vào các luật được Quốc hội thông qua và có hiệu lực trong năm.

c) Biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

d) Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về hải quan theo chủ đề phù hợp.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục có trách nhiệm tổ chức triển khai hoạt động của Ngày pháp luật theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều này cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng đơn vị.

Cục Hải quan tỉnh, thành phố có hướng dẫn cụ thể để các đơn vị trực thuộc tại địa phương một mặt tham gia tích cực Ngày Pháp luật trên địa bàn, một mặt

triển khai hoạt động Ngày pháp luật hải quan, đặc biệt là các hoạt động đỉnh cao vào ngày 10 tháng 9 hàng năm.

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục triển khai Ngày Pháp luật đạt hiệu quả, định kỳ báo cáo công tác này để tổng hợp vào Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp hàng năm của Tổng cục Hải quan gửi Bộ Tài chính.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Kinh phí hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

1. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan được phân công, phân cấp tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp chịu trách nhiệm dự toán kinh phí (bao gồm cả phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, hội trường ...) để đảm bảo thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan doanh nghiệp của đơn vị hàng năm theo quy định tại Điều 7 Quy chế này. Dự toán kinh phí được chuẩn bị, báo cáo theo quy định về xây dựng dự toán hoạt động của đơn vị hàng năm.

2. Tổng cục Hải quan quy định và phê duyệt kinh phí để thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp trong toàn Ngành.

Điều 22. Chế độ tổng hợp, báo cáo

1. Căn cứ yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp, các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý đã thực hiện, các đơn vị thuộc và trực thuộc tổng hợp, báo cáo cụ thể về Tổng cục Hải quan.

Báo cáo cần thể hiện rõ các nội dung liên quan như: những việc đã triển khai thực hiện được; những khó khăn, vướng mắc của đơn vị, vướng mắc về chính sách, quy định pháp luật cần được giải đáp; đánh giá chất lượng phục vụ hỗ trợ người khai hải quan, doanh nghiệp của từng đơn vị và những kiến nghị, đề xuất, số liệu báo cáo cụ thể theo các nội dung tại Mẫu số 6 – BCKQHĐ.

2. Chế độ báo cáo

Việc báo cáo các hoạt động công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp tại Quy chế này được gửi về Tổng cục Hải quan (qua Vụ Pháp chế) gồm: báo cáo sơ kết 6 tháng (gửi trước ngày 05/6), báo cáo năm (gửi trước ngày 05/11) và báo cáo đột xuất (nếu có).

Điều 23. Khen thưởng và kỷ luật

1. Đơn vị, cá nhân trong ngành Hải quan có thành tích trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp sẽ được bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước, Bộ Tài chính và Tổng cục Hải quan về thi đua, khen thưởng.

2. Đơn vị, cá nhân trong ngành Hải quan đã được phân công, phân cấp nhưng thiếu trách nhiệm trong triển khai thực hiện hoặc vi phạm các quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Pháp chế chủ trì, tham mưu giúp lãnh đạo Tổng cục Hải quan chỉ đạo việc triển khai, hỗ trợ, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Quy chế này trong toàn Ngành, đảm bảo từng bước đưa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp ngày càng hoàn thiện, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tế.

2. Đơn vị tham mưu về công tác pháp chế và xử lý vi phạm chủ trì, tham mưu giúp Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đánh giá thực hiện Quy chế này đến từng đơn vị và cán bộ, công chức tại đơn vị.

3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan và các Chi cục Hải quan hoặc tương đương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với đơn vị chủ trì và các cơ quan chức năng khác có liên quan để thực hiện tốt các nội dung quy định tại Quy chế này. Coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của đơn vị, là một tiêu chí để xem xét, đánh giá, phân loại, khen thưởng tập thể, cá nhân hàng năm.

4. Quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Tổng cục Hải quan để có biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn và chỉ đạo kịp thời.

th



MỤC LỤC BIỂU MẪU

(Kèm theo Quyết định số **1243**/QĐ-TCHQ ngày **30** tháng **6** năm 2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

STT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 1 - KHTT	Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp
2	Mẫu số 2 – NKHT	Sổ Nhật ký tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp
3	Mẫu số 3 – PH	Phiếu hẹn hỗ trợ, phổ biến pháp luật
4	Mẫu số 4 – PDK	Phiếu đăng ký giải đáp, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý
5	Mẫu số 5 – PKS	Phiếu khảo sát nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý
6	Mẫu số 6 - KQHNDT	Báo cáo kết quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Đơn vị:

**KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ HỖ
TRỢ PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHAI HẢI QUAN, DOANH NGHIỆP**

(Mẫu số 1 - KHTT)

Năm

Phần I: Những nội dung cơ bản

A. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động hải quan

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG	HÌNH THỨC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1							
2							

B. Phổ biến, giáo dục pháp luật theo chuyên đề cho công chức, viên chức hải quan

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG	HÌNH THỨC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1							
2							

C. Tổ chức Hội nghị đối thoại Hải quan – Doanh nghiệp

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG	HÌNH THỨC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1							
2							

D. Biên soạn, in, phát hành xuất bản phẩm, ấn phẩm về lĩnh vực hải quan

STT	NỘI DUNG	ĐỐI TƯỢNG	HÌNH THỨC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1							
2							

Số

Phần II: Thuyết minh:

.....

.....

.....

Phần III: Nội dung đề xuất:

.....

.....

.....

Người lập kế hoạch

....., ngày..... tháng..... năm.....
Thủ trưởng đơn vị

Số

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Mẫu số 2 - NKHT)

TỔNG CỤC HẢI QUAN

Đơn vị:

.....

SỔ NHẬT KÝ

TUYÊN TRUYỀN, PHỎ BIÊN PHÁP LUẬT VÀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHAI HẢI QUAN, DOANH NGHIỆP

(Hình thức TTPBPL và HTPL tại đơn vị HQ; trụ sở NKHQ, DN; qua điện thoại; hội nghị, hội thảo, tập huấn)

Sử dụng từ ngày..... đến ngày.....tháng..... năm.....

Sch

[illegible]

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Đơn vị.....

PHIẾU HẸN HỖ TRỢ, PHỎ BIẾN PHÁP LUẬT

1. Họ tên cá nhân/tổ chức đề nghị tuyên truyền:
2. Địa chỉ:
3. Số điện thoại:
4. Mã số thuế:
5. Nội dung yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý:
.....
.....
.....
.....
6. Xin vui lòng gặp lại vào hồi giờ ngày tháng năm tại
..... để nhận giải đáp.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người hẹn

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Đơn vị.....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ GIẢI ĐÁP, TUYÊN TRUYỀN,
PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ**

1. Họ tên cá nhân/tổ chức đề nghị:
2. Địa chỉ:
3. Mã số thuế:
4. Số điện thoại:
5. Nội dung yêu cầu:

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị

TỔNG CỤC HẢI QUAN

Đơn vị.....

**PHIẾU KHẢO SÁT NHU CẦU TUYÊN TRUYỀN,
PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ**

PHẦN 1 - NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC HỖ TRỢ		
1	Họ tên cá nhân/tổ chức được khảo sát
2	Ông (bà), đơn vị thuộc loại hình XNK, XNC loại nào?	<input type="checkbox"/> Hành khách XNC <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp XNK hàng hóa <input type="checkbox"/> Đại lý làm TTHQ <input type="checkbox"/> Chủ PTVT XNC, QC <input type="checkbox"/> Người điều khiển PTVT <input type="checkbox"/> Khác (cụ thể)
3	Các nội dung nào Ông (bà), đơn vị cần được tuyên truyền, hỗ trợ để thực hiện đúng thủ tục hải quan?	<input type="checkbox"/> Không có nội dung cần tuyên truyền <input type="checkbox"/> Nội dung cần tuyên truyền (nêu chi tiết):
4	Hình thức tuyên truyền, hỗ trợ nào của Cơ quan Hải quan mà Ông (bà), đơn vị cho là phù hợp và có hiệu quả?	<input type="checkbox"/> Đến gặp trực tiếp tại cơ quan hải quan <input type="checkbox"/> Liên hệ qua điện thoại <input type="checkbox"/> Gửi công văn đến Cơ quan Hải quan <input type="checkbox"/> Gửi thư điện tử <input type="checkbox"/> Tra cứu trên Website của cơ quan HQ <input type="checkbox"/> Hỗ trợ trực tiếp tại trụ sở của NKHQ <input type="checkbox"/> Qua báo, đài, tạp chí <input type="checkbox"/> Đối thoại <input type="checkbox"/> Hội nghị, hội thảo, tập huấn <input type="checkbox"/> Tờ rơi, ấn phẩm <input type="checkbox"/> Khác (nêu chi tiết)

5	Ông (bà), đơn vị thường tìm kiếm, cập nhật các thay đổi về pháp luật hải quan, pháp luật thuế qua nguồn thông tin nào?	1. Cơ quan Hải quan <input type="checkbox"/> Tổng cục Hải quan <input type="checkbox"/> Cục Hải quan tỉnh, thành phố 2. Phương tiện thông tin đại chúng: <input type="checkbox"/> Truyền hình <input type="checkbox"/> Đài phát thanh <input type="checkbox"/> Báo chí <input type="checkbox"/> Trang Web 3. Hình thức khác <input type="checkbox"/> Công ty dịch vụ tư vấn <input type="checkbox"/> Đại lý thủ tục hải quan <input type="checkbox"/> Đại lý hàng hải <input type="checkbox"/> Khác (nêu cụ thể)
PHẦN 2 - KHAI HẢI QUAN VÀ TÍNH VÀ NỘP THUẾ		
6	Ông (bà), đơn vị đang sử dụng loại Tờ khai hải quan (giấy) hay Tờ khai hải quan (điện tử) để làm thủ tục hải quan?	<input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan loại..... <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
7	Ông (bà), đơn vị có hay gặp khó khăn, vướng mắc khi tiến hành khai hải quan không? loại khó khăn, vướng mắc?	<input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết)..... <input type="checkbox"/> Không
8	Nội dung, tiêu chí, nội dung nào của Tờ khai hải quan ông (bà), đơn vị hay gặp khó khăn, khó hiểu, dễ vướng mắc khi khai hải quan?	<input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết)..... <input type="checkbox"/> Không
9	Ông (bà), đơn vị có gặp khó khăn gì khi xác định trị giá hàng hóa XNK, tính toán số thuế phải nộp?	<input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết)..... <input type="checkbox"/> Không

10	Ông (bà), đơn vị có gặp khó khăn, vướng mắc gì trong quá trình yêu cầu được tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin?	<input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết)..... <input type="checkbox"/> Không
11	Nội dung hoặc trả lời, giải đáp nào chưa đáp ứng yêu cầu mong muốn của Ông (bà)?	<input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết).....
12	Ông (bà), đơn vị có kiến nghị, yêu cầu được hỗ trợ gì khác không?	<input type="checkbox"/> Có (nêu chi tiết)..... <input type="checkbox"/> Không

(Mẫu số 6 - KQHNDT)

TỔNG CỤC HẢI QUAN**Đơn vị.....****BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VÀ HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHAI HẢI QUAN, DOANH NGHIỆP****1. Kết quả các nội dung:**

STT	Nội dung	Số liệu
1	Số lượng văn bản quy phạm pháp luật về hải quan mới ban hành đăng tải trên trang điện tử	
2	Số lượng bài viết và tin tuyên truyền về hải quan	
3	Số lượng phóng sự, truyền hình	
4	Số lượng ấn phẩm, tờ rơi tuyên truyền do đơn vị chủ trì biên soạn cho người nộp thuế và người khai hải quan	
5	Số lượng các cuộc hội nghị đối thoại với doanh nghiệp cấp Cục Hải quan tỉnh, thành phố tổ chức	
6	Số lượng các vướng mắc của doanh nghiệp đã được giải đáp tại hội nghị đối thoại	
7	Số lượng các vướng mắc của doanh nghiệp tại hội nghị vượt thẩm quyền giải quyết của đơn vị	
8	Số lượng các vướng mắc của doanh nghiệp đã được giải quyết sau khi tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp	
9	Số lượng buổi tập huấn cho người khai hải quan về các văn bản liên quan đến lĩnh vực hải quan	
10	Số lượt giải đáp vướng mắc trực tiếp tại cơ quan Hải quan	
11	Số lượt giải đáp vướng mắc qua điện thoại	
12	Số lượt giải đáp vướng mắc bằng văn bản	
13	Số lượt giải đáp vướng mắc thông qua chuyên mục Hỏi – Đáp trên trang thông tin điện tử	
14	Số lượng ý kiến phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật hải quan	
15	Số lượng phiếu điều tra, khảo sát nhu cầu tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin của người khai hải quan	
16	Số lượng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật được tổ chức	
17	Số lượt tuyên truyền, phổ biến pháp luật lồng ghép trong hoạt động văn hóa, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể	
18	Các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ, cung cấp thông tin khác	

2. Báo cáo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp.

3. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị nhằm triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho người khai hải quan, doanh nghiệp./.